

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HSST
Ngày 30 tháng 10 năm 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Nguyên và bà Nguyễn Thị Nhân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn La - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn K, sinh ngày 12/11/2000; trú tại: Thôn M, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình; văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị Nh; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 16/7/2020 khi đang chơi tại khu vực xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo thì có đối tượng tự khai tên là Lâm Chấn H ở thôn Núc Thượng, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc số thuê bao 0879891807 gọi điện cho K hỏi mua 300.000đ tiền ma túy đá. Do có sẵn gói ma túy mang theo trên người nên K đồng ý, H hẹn K đem ma túy ra khu vực ngã ba thôn Nghĩa Lý, xã Bồ Lý để bán cho H. Ngay sau đó, Kỳ một mình đi bộ đến khu vực đã hẹn. Gặp H, K nói “đưa tiền”, Huy đưa cho Kỳ số tiền 300.000đ (gồm: 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ). K cầm tiền H đưa và đưa lại cho H 01 gói ma túy, H cầm gói ma túy K đưa. Đúng lúc này thì bị lực lượng Công an huyện Tam Đảo ập đến bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại tay phải của H 01 gói nhỏ bọc nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (H khai nhận đó là gói ma túy H vừa mua được của K), vật chứng được

niêm phong theo đúng quy định ký hiệu M1; Thu giữ trên tay phải của K số tiền 300.000đ (K khai nhận đó là tiền K vừa bán gói ma túy cho H mà có), vật chứng được niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T1; Thu giữ của K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng; Thu giữ của Huy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 16/7/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo ra Quyết định trưng cầu giám định số 30 giám định đối với mẫu vật ký hiệu M1. Tại Kết luận giám định số 1769A/KLGĐ ngày 20/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu MI gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0251g (Không phải không hai năm một gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Về nguồn gốc ma túy, Vũ Văn K khai: Do đã từng sinh sống tại huyện Tam Đảo từ trước, nên ngày 12/7/2020 K đi một mình từ nhà đến huyện Tam Đảo chơi. Sáng ngày 16/7/2020, K mua được của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (K không biết tên, tuổi, địa chỉ) làm nghề lái xe ôm ở khu vực cổng trường cấp ba Tam Đảo 2 thuộc xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo 01 gói ma túy với giá 200.000đ mục đích nếu ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, K đem bán cho Lâm Chấn H thì bị lực lượng Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang. Do K không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xác minh, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với đối tượng tự khai tên Lâm Chấn H, sinh năm 1988 ở thôn Núc Thượng, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc là người hỏi mua ma túy của K để sử dụng. Sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đưa về trụ sở để lấy lời khai, lợi dụng sơ hở H đã bỏ trốn. Qua điều tra, xác minh tại xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo không có người nào tên là H có lai lịch như đối tượng tự khai. Vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra xác định: Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của Vũ Văn K là tiền do K bán trái phép chất ma túy mà có; Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng bên trong có thẻ sim số 0906176960 thu giữ của Vũ Văn K; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen, đã qua sử dụng bên trong có thẻ sim số 0879891807 thu giữ của Lâm Chấn H là phương tiện Kỳ và Huy sử dụng mua bán trái phép chất ma túy;

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSTĐ ngày 14/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Vũ Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Văn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ là số tiền Vũ Văn K bán trái phép chất ma túy mà có; tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động là phương tiện sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; tiêu hủy 0.0000g mẫu và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định và 02 thẻ sim điện thoại;

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn K đã thành khẩn khai nhận và rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Văn K phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Ma túy là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm sứt mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ là số tiền Vũ Văn Kỳ bán trái phép chất ma túy mà có; tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động là phương tiện sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; tiêu hủy 0.0000g mẫu và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định và 02 thẻ sim điện thoại;

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được Điều tra viên, Kiểm sát điều tra, thu thập theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng mọi hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong việc điều tra, truy tố đối với bị cáo;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Văn Kỳ 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/7/2020;
3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ là số tiền Vũ Văn K bán trái phép chất ma túy mà có; tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động là phương tiện sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; tiêu hủy 0.0000g mẫu và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định và 02 thẻ sim điện thoại;
(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2020)
4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt

